



# Đi Về Nơi Hoang Dã

## Nhật Tuấn

### Mười lăm

Suốt hai ngày liền, ông toán trưởng không bắt chúng tôi phát cây, không nói năng, chỉ lặng lẽ chờ đợi cái điều mà tôi biết nó chỉ tới qua cái máy VTĐ của ông. Thái độ thẳng học giả cũng làm tôi ngạc nhiên, nó thôi không giờ ra tập thư ngày ngày vẫn viết nữa, nó cứ lăm lì tha thẩn hết xó nhà này sang xó nhà khác như tìm kiếm cái gì đó và càng ngày càng tỏ ra lo lắng. Sau cùng nó thôi không tìm kiếm nữa, kéo tôi ra chỗ chỉ có hai đứa, thổ lộ:

- Cái bản này lạ lắm mày ạ. Suốt từ hôm tới đây, tao không thấy bóng dáng một con chuột nào. Tôi nhìn nó thấy ghê ghê, không lẽ thằng này thèm thịt đến định bắt cả chuột ăn?

Nó lắc đầu quay quạy:

- Không không, tao không nói chuyện ăn thịt chuột. Tao chỉ thắc mắc cả cái bản lên này sao không thấy bóng dáng một con.

- Chắc chúng nó cũng chuyển xuống núi định cư cùng với dân bản.

- Không phải đâu, chuột ở đây chết hết rồi.

Tôi nhìn bộ mặt tái mét của nó:

- Vậy thì đã sao?

- Dịch hạch chứ sao. Mấy hôm nay tao nghĩ ngợi rất lung. Khu nhà mò có rất nhiều mả mới chúng tỏ hàng loạt người mới chết. Điều đó cất nghĩa vì sao dân ở đây bỏ bản đi đột ngột vậy.

Một biểu lộ chưa bao giờ tôi được thấy, ngay cả lần nó bị trượt ngã suýt toi mạng ở vách đá: sự kinh hoàng, làm tôi phải thú nhận sẽ chẳng bao giờ mình hết kinh ngạc về những người xung quanh. Giá cứ ngu như tôi, như thằng hộ pháp, chẳng cần biết làm gì đến cái cơ chế truyền bệnh của những con chuột mang mầm bệnh dịch hạch mà nó đang lấp bắp nói kia thì chẳng bao giờ phải hoảng hốt vậy. Nó cuống lên rủ tôi tới gặp ngay ông toán trưởng yêu cầu lập tức cho cả toán rời khỏi bản Mù U trước khi những con bọ chết ròi bỏ xác những con chuột chết bay đi tìm con người, và mai kia nếu nó có lên cơn sốt, yêu cầu cáng ngay xuống bệnh viện gần nhất..

- Tao không thể chết một cách vớ vẩn như vậy được, mày biết không, đêm qua tao đã quyết định rồi, nhất định cuối năm nay tao sẽ về phép để cưới vợ. Tao đã suy nghĩ nát óc ra rồi, con gái có thì phải không nào? Nàng đã chờ tao đi xây sự nghiệp ba năm nay, nhưng bây giờ tao đã hiểu, đó không phải là một chuyến rong thuyền đi buôn trên biển, đó là công việc lâu dài, bởi vậy tao không thể bắt nàng chờ đợi lâu hơn được nữa. Cuối năm nay tao phải cưới nàng. Ấy thế mà nếu không rút nhanh khỏi đây, công trình tình yêu bao nhiêu năm tao cất công xây dựng rất có thể sụp đổ tan tành vì những con chuột chết đó.

Thế là tôi đã rõ về cái nỗi hoảng kinh đáng ngạc nhiên của nó. Tôi mới bảo nó rằng mày là cái thằng luôn miệng nói đến cái hổ thảm trong con người, vậy thì những con bọ chết mang trùng dịch hạch kia có khi chẳng đáng sợ bằng cái hổ thảm trong lòng nàng búp bê. Tôi nói thế cốt trấn an nỗi khiếp sợ của nó thôi, chẳng ngờ nghe tôi nói chưa dứt câu, nó đã nổi giận, thộp ngực áo tôi đến rách cả khuy tới tấp mắng vào mặt tôi đủ loại ngôn từ về tội xúc phạm đến nữ chúa trời thiêng liêng của nó, về cái đầu tối tăm, méo mó của tôi lúc nào cũng chỉ nhìn thấy cái phần xấu xa trong con người. Tôi cứ ngẩn mặt nghe, mặc cho nó tuôn ra bằng hết cơn sốt ngôn từ, rồi tôi mới sửa lại khuy áo, từ tốn bảo nó:

- Thế là rõ, mày đang sợ cái hổ thảm trong lòng nàng chứ chẳng phải những con chuột chết mang trong mình những con bọ chết. Tao nói đúng tim đen mày phải không nếu không, mày đã chẳng nổi đoá lên như thế.

Nó quay bộ mặt méo xệch đi, lấp bắp điều gì không rõ nhưng tôi hiểu nó đang căm ghét tôi, nó không muốn đâm vào mặt tôi chẳng qua nó sợ bản tay đó thôi. Ôi, dính dáng đến thằng mọt sách này mệt đầu, rã rượi cả người, chẳng thà rủ thằng hộ pháp đi bỏ củi còn tốt hơn. Tôi đi tìm, gặp nó đang nằm vồng dưới cây đào râm mát, mắt lim dim dở thức dở ngủ, lạy trời, chỉ mong sao nó đừng đang tơ tưởng tới cô nàng vợ ông xã đội, tránh cho tôi phải nghe một bi kịch tình yêu nữa.

Nghe tiếng chân tôi, nó mở choàng mắt, vẫy tôi lại gần:

- Tao hỏi mày tí trên cao kia có cái gì?

- Mây xanh..
- Tít trên nữa?
- Có vệ tinh nhân tạo và con tàu vũ trụ
- Vậy tít trên nữa?.
- Có mặt trăng, mặt trời và các ông sao.
- Trên nữa trên nữa kia, có cái gì?

Tôi nổi cáu:

- Có cái ông trời chứ còn cái gì? Mà yên đấy phải không?
- Không phải, từ này tao cứ nằm ngửa mặt lên trời và cứ nghĩ bụng phải có cái gì ở tít tít trên đó chứ.

Cái đó đến thằng học giả cũng khó trả lời cho nó, chịu, tôi đành lôi nó ra khỏi cái cơn ngẫm nghi trùu tượng đó bằng cách rủ nó đi bỏ củi. Nó từ chối phắt và lại còn trách tôi đầu óc lúc nào cũng chỉ quần quanh củi nước, chẳng có nghĩ ra được cái gì hay ho hơn.

- À thôi phải rồi, nó vỗ đét vào vai tôi kêu to, tao vừa nhặt được mảnh nhôm đẹp lắm, mà bảo nên dùng làm gì?

- Đưa cho thằng cấp dưỡng khi cần nó vá nồi soong.
- Lại nổi với soong. Tao cứ tưởng cái đầu mày đâu đến nổi bã đậu thế?

Tôi nhìn nó mân mê miếng nhôm to bằng bàn tay, hoang mang quá, chẳng biết xui nó dùng làm gì để nó khỏi chê mình đần độn. Nó nghĩ một chút rồi cười toét miệng:

- Tao định đục thành một cái gì đó làm quà tặng con vợ thằng xã đội. Mà bảo nên không?
- Nên lắm chứ.

- Theo mày nên đục thành cái gì?
- Cái chính là mày có biết đục chạm không đã?

Nó nhìn xuống bàn tay, xoè ra rồi nắm lại:

- Vậy mà tưởng tao chỉ biết có cầm dao thôi hả? Làng tao có lão thợ bạc, vẫn nhờ tao thụt bể cho lão do vậy lão mới dạy tao làm được khối thứ. Chỉ khó một điều là mình không có dụng cụ thôi. Lại một điều bất ngờ với tôi khi từ trước tôi vẫn nghĩ về nó như một con voi đục chỉ biết hùng hục phát cây. Lược trâm cài tóc, hộp đựng tăm... tôi căng óc nghĩ xem nó nên đục chạm thành cái gì?

Nó cũng cau trán lại nghĩ ngợi. Sau cùng, tôi kêu to:

- Tao nghĩ ra rồi, mà gò cho nó một cái đèn ngủ thật đẹp.
- Mẹ kiếp, để soi cho thằng xã đội ngủ với nó à? Mà chỉ xui đại tao thôi.

Nó trừng mắt lên, quả quyết:

- Thôi được, tao sẽ gò cho nó một con dao.
- Phải đấy, gò con dao thật sắc cho nó bổ cam, bổ bưởi, đàn bà chúa ăn vặt..
- Không phải, để nó... cắt dải thằng xã đội.

Tôi giật thót, trở mắt nhìn nó cười gằn, hoang mang chả hiểu sao bỗng dưng nó phần chí thế. Nó hất vông đứng dậy, cầm mảnh nhôm đi gò con dao mặc tôi cứ đứng đực ra bên gốc cây đào. Rắc rối thật rồi, thằng nào cũng muốn nổi điên lên cả, tôi đành đi tìm thằng cấp dưỡng phụ nó gọt sắn cho qua cái ngày trống rỗng này vậy. Có lẽ trong mấy đứa chỉ còn nó là ít nổi niềm riêng nhất. Tôi vừa ló mặt vào căn buồng vừa dùng làm nhà ăn, vừa làm bếp đã thấy nó đang lúi húi đào góc nhà.

- Mà làm trò gì thế?.

Nó ngước lên bộ mặt đăm đìa mồ hôi:

- Lạ lắm mà ạ, ở góc nhà có đóng đất mới. Tao ngờ nó chôn của. Mà đào giúp tao một tay, nếu được, chia đôi.

Tôi giằng lấy cuốc trong tay nó:

- Mà yên hả? Cửa đâu, nhớ ra nó chôn xác người thì sao?
- Xác người đâu ra?
- Để nó khỏi đào nữa, tôi bịa chuyện dân bản ở đây có phong tục chôn trong buồng những trẻ sơ sinh chết ngay khi mới lọt lòng.

Nó ngờ vực:

- Mà nghe chuyện đâu ra? Tại sao phải thế?

Tôi đáp bừa:

- Thì tại mới đẻ chưa có tên, chưa đăng ký hộ khẩu nên không được chôn trong khu nhà mồ chứ sao.
- Man rợ thế kia ư?

Nó văng một câu chửi rất tục rồi quảng cuộc không đào nữa, ngẩn ngơ như người mất của, làm tôi phải bật cười:

- Tao không ngờ mày lại hám của thế?
- Tao gửi về cho mẹ.

Nó thờ dài kể tôi nghe hồi này nhà nó sa sút lắm bố nó đau ốm luôn, mẹ nó dầm mưa dãi nắng cả ngày, công điểm cũng vừa đủ ngày có hai bữa gạo đồ nổi. Nó mở ba lô khoe gói tiền dày cộp đã dành dụm, chắt bóp được để mai kia về phép mang về cho mẹ. A, tôi đã hiểu vì sao thằng cấp dưỡng lại nổi tiếng hà tiện đến thế. Trước đây mỗi lần được ghé qua thị trấn, việc đầu tiên của bọn tôi là đâm bổ vào cửa hàng ăn, có lần mậu dịch viên thấy chúng tôi ăn uống hoang tàng quá, lại tưởng biệt kích mới trên núi xuống bèn chạy đi báo công an. Những lúc như thế chỉ mỗi thằng cấp dưỡng ngồi ngoài cửa trông đồ cho cả toán, khát nó uống nước trong bi đồng đeo kè kè bên mình, đói nó giở cơm nắm ra, nhất định không tiêu lấy một xu. Nó chẳng bao giờ mời ai hoặc ăn của ai cái gì, lúc nào trên miệng cũng cắn một cái tằm ra về ta đây mới ăn hầy còn no lắm. Thảo nào nó tích cóp được số tiền lớn thế kia. Tôi khuyên nó lúc nào tiện nên gửi dần cho mẹ qua bưu điện. Để tích cả cục thế nhờ mất thì công cốc. Nó trừng mắt:

- Mất sao được, thằng nào muốn mất mạng thì rớt vào đây...

Nói xong nó buộc chặt lại, gói ra ngoài một miếng vải nhựa, nhét kỹ dưới đáy ba lô. Chao ôi hoá ra chỉ có tôi là chẳng có tích cóp mong chờ cái gì, sống trên rừng hoặc trở về xuôi cũng thế thôi, bắc đến đâu dầu đến đó, cho tới lúc nào dầu cạn, hai tay buông xuôi là xong một đời.

Tôi nằm cuộn tròn trên võng buồn đến ứa nước mắt. Sao tôi không lo toan, ham hố như chúng nó? Sao cứ nghĩ tới những mục tiêu ông toán trưởng vạch ra và hứa hẹn, tôi đã thấy chán rồi? Giá như tôi cũng có mẹ để mà góp tiền gửi về như thằng cấp dưỡng, có người yêu để mà nhớ mong như thằng học giả, thằng hộ pháp thì liệu tôi còn hay nghĩ ngợi ầm ường về có hay không có cái hổ thảm trong tôi nữa hay không? Chịu, chẳng biết được, biết đâu khi đã có cái để mà lo toan, mong đợi rồi, tôi lại chẳng nghĩ ngợi ầm ường về cái khác?

Thằng học giả bỗng chạy bổ vào, mặt tái mét:

- Có đúng là góc nhà ăn có xác người mới chôn không?
- Có đúng là mày nghe thằng cấp dưỡng nói không?
- Nó vừa kể cho tao nghe đấy. Mày nói láo, làm gì có chuyện trẻ sơ sinh mới chết phải chôn trong góc buồng vì chưa đăng ký hộ khẩu.

Tôi nhồm dậy:

- Đồ ngu, tao nói thế để nó thôi không đào nữa. Nhớ nó đào được xác thật thì sao?

Thằng học giả càng lo sợ:

- Đúng là ở đó người ta chôn người chết thật chứ còn gì nữa. Mày không biết, khi gia đình có người chết vì dịch tả thì cả làng đều sợ không ai dám đến nhà nữa kia. Chắc gia đình người chết chỉ có hai vợ chồng già nên đành mang chôn trong góc buồng.

Tôi chẳng hơi sức đâu mà nghe những tưởng tượng rùng rợn của nó, đành phải theo nó đi tìm ông toán trưởng. Ông cũng đang nằm lơ mơ trên võng mắc trong một căn nhà khá rộng, trên vách còn sót lại vài trang hoạ báo vàng ố. Nghe thằng học giả lấp bắp trình bày, ông cau mặt:

- Làm gì mà cuống lên thế. Chết đến đít rồi sao? Các cậu cứ yên tâm mài dao chuẩn bị mai đi làm, mọi chuyện tôi đã nắm hết rồi, phải chờ ý kiến của Ban chỉ huy. Tối nay nếu nhận được điện tôi sẽ họp phổ biến tình hình: Thôi, ra đi...

Ông lại nằm xuống với cái vẻ một ông thánh tuấn đạo sửa soạn chỗ để chết, thôi không còn dinh dáng gì tới việc đời. Tôi kéo thằng học giả ra ngoài:

- Mày thấy chưa? Gái goá cứ lo việc triều đình. Mọi việc chân tơ kẽ tóc ông ấy đều biết trước, tính trước cả rồi. Phải tin tưởng cấp trên chứ. Các ông ấy để mình chết được đâu mà lo.

Thằng học giả văng tục:

- Mẹ kiếp, lão ấy già rồi, có chết cũng chẳng sao, tao còn trẻ, chết tiếc đời lắm.

Mặc cho tôi tha hồ trấn an, ngay từ nhá nhem tối, thằng học giả đã đốt bốn, năm đống lửa thật to quanh nhà và ngay gần chỗ nó mắc võng để xua đuổi tử thần núp trong những con bọ chét có cánh, rồi đi tắt, bịt mặt, nó mắc màn che kín mít và chui tọt lên võng làm thằng hộ pháp hí húi gõ miếng nhôm cũng phải bật cười:

- Cái số phải chết thì mày có chui vào hòm sắt cũng cứ chết. Cái số được sống thì có bắt bọ chét bỏ vào người vẫn cứ sống nhăn.

Thằng học giả không thèm đối đáp kéo chần chừ kín đầu. Thôi cứ để yên cho nó nằm tư tưởng cô nàng búp bê, tôi can thẳng hộ pháp và bỗng giật mình khi từ phía khu nhà mộ lại vẳng tới tiếng chó tru. Trời ơi, con chó hoang ấy vẫn còn sống, hai hôm nay, để yên cho nó chết theo chủ, tôi không tìm ra chỗ đó nữa và tin chắc cái phần sống cuối cùng trong nó là quả tim cũng đã ngừng co bóp, sáng mai tôi sẽ vác cuốc đào cho nó một ngôi mộ ngay bên cạnh chủ. Vậy mà chẳng ngờ... Tôi buông một tiếng thở dài:

- Tội nghiệp con chó, vẫn chưa chết được, còn sống ngày nào còn khổ ngày đó?
- Chết sao được, nó còn sống cho tới ngày... nó chết?

Thằng hộ pháp nở một nụ cười bí mật rồi im bật. Tôi chưa kịp đoán thái độ của nó, nó đã khoe tôi con dao:

- Cho mày xem, đẹp chưa, thợ chuyên môn cũng chỉ gò được đến thế.....

Quả thực con dao được chạm trổ rất công phu, hai bên má đều có khắc hai con chim câu châu mỏ vào nhau với hàng chữ nhỏ li ti tặng em và nhớ mãi. Tôi ngắm nghía nước dao sắc ngọt rờn rợn trên ngón tay làm tôi bần thần:

- Tao tưởng mày nói đùa hoá ra thực hả?
- Thực hẳn đi chứ, mày được nhìn cảnh thằng xã đội đánh đập nó thì mày mới biết, không khéo ở địa vị tao mày lại đúc cho nó hẳn cái mã tấu ấy chứ.

Tôi dọa nó:

- Nếu con đó giết chồng thực bằng con dao này, thế nào công an cũng truy ra mày bắt đi tù.

Về mặt nó làm tôi thấy sợ. Tôi đánh bạo hỏi:

- Đẹp trai như mày, đời thiếu gì con gái sao nhất thiết cứ phải nhắm vào con vợ thằng xã đội cho rách việc ra.

Nó nhìn chằm chằm vào mặt tôi, cười gằn:

- Mày khác gì con gà sống thối, hiểu thế nào được chuyện đó. Sống như mày, chết mẹ nó đi cho xong.

Tôi không giận nó, chỉ thấy buồn cười. Hoá ra trong cái tập thể mà ông toán trưởng vẫn báo về Ban chỉ huy rằng mọi người vẫn gắn bó nhau thành một khối thống nhất, trong cái tập thể đó rất ít có những đường dây cảm thông giữa các ốc đảo của mỗi con người. Thằng nào dường như cũng chỉ đấm đui vào chính nó, ngoài ra, mọi người đều là hàng xóm với nhau cả. Chính vào lúc những ý nghĩ buồn rầu cứ như con sâu đo bò dọc ngang trong đầu, tiếng chó tru lại vẳng tới tai tôi. Mọi người xung quanh đã ngủ hết, chỉ còn tôi nghe được những tiếng gọi cuối cùng của con chó hoang tội nghiệp ấy.

## Mười sáu

Những phỏng đoán lo ngại của thằng học giả được ông toán trưởng xác nhận ngay sau khi ông nhận được điện của Ban chỉ huy. Người ta cho biết cách đây hơn một tháng ở bản Mù U đã xảy ra một trận dịch tả lan tràn khắp mọi nhà, mặc dù cơ quan y tế đã tới tiến hành mọi biện pháp nhưng vẫn không ngăn được thần chết mang đi gần nửa số người. Cả bản đã vội vã rút xuống núi sau khi chôn cất qua loa những người thân. Như vậy nỗi hiểm nguy mang tới không phải do những con bọ chết mà là những con vi khuẩn còn sống sót trong các nguồn nước.

- Nhiệm vụ chính trị cao nhất hiện nay vẫn là tiếp tục kế hoạch thăm dò tới đỉnh Hua Ca. Trong bất cứ tình huống nào cũng không được bỏ dở...

Ông toán trưởng cao giọng đưa mắt nhìn khoảng không trước mặt như muốn tìm ở đó những ngôn từ giúp ông diễn đạt những chỉ thị quan trọng ông vừa mới nhận được của Ban chỉ huy qua máy VTĐ.

- Nhiệm vụ cao nhất của chúng ta ngay lúc này là phải rút ngay khỏi đây kẻo chết vì bệnh dịch tả...

Thằng học giả cướp lời làm ông toán trưởng trừng mắt:

- Anh khỏi dậy khôn cấp trên. Để bảo đảm sức khoẻ cho anh em, Ban chỉ huy đã quyết định chúng ta phải rút ra khỏi bản Mù U cách xa năm kilômét theo đường tuyến.

Theo hướng tuyến tức là rời xa khu vực dân cư, xa con đường xuống núi dẫn tới nơi có xã hội con người để lại đi vào mệnh mông rừng xanh, núi đá trắng nhằm tới cái đỉnh Hua Ca xa xôi nào đó mới chỉ có ông toán trưởng thấy nó trên bản đồ. Thằng cấp đường không nghĩ ngợi xa xôi, nó hỏi thẳng vào vấn đề của nó.

- Thế còn gạo? Ăn mãi sắn sao được. Vả lại cứ mót mãi quanh đây cũng gần sạch cả rồi.

Giống như một đầu bếp khéo, giờ đây ông toán trưởng mới dọn ra món ngon nhất:

- Để kịp thời khen thưởng thành tích bước đầu của anh em, Ban chỉ huy đã cử đồng chí liên lạc chở gạo, thịt hộp, đường sữa lên tận tuyến cho chúng ta.

- Hoan hô...

Tôi reo lên, vỗ tay đồm độp và đắc ý nhìn thẳng học giả. Thấy chưa, cứ lo lắng hão, cấp trên người ta chu đáo nhìn thấy hết, lo cho hết, mình cứ tin tưởng tuyệt đối, tập trung lo làm cái nhiệm vụ của mình. Tuy nhiên, nó không thiết để ý tới vẻ châm chọc của tôi, mặt nó cứ đần ra lo lắng:

- Không hiểu kỳ này liên lạc vào có mang thư cho anh em không.
- Cái trước hết là liệu có ai viết thư cho mày không đã, nếu có ắt liên lạc phải mang theo rồi.

Mặc cho cả bọn phá lên cười, nó vẫn lầu bầu:

- Tao sợ nó mãi lo thịt hộp với đường sữa quên mất thư tao.

Chúng tôi chuyển khỏi bản Mù U ngay hôm đó. Ngang qua khu nhà mồ tôi ghé xuống quặng cho con chó mẩu sấn luộc. Nó vẫn chưa chết như tôi tưởng, ngược lại còn có vẻ khá hơn mấy bữa trước. Nó ngược mắt nhìn tôi rồi cúi xuống ngoạm củ sấn nhai khó nhọc. Tôi vỗ nhẹ vào đầu nó:

- Thôi, vĩnh biệt mày, mày đã chọn cái chết theo chủ, tao có can cũng chẳng được, chúc mày sớm gặp lại chủ ở bên kia thế giới.

Khi tôi bước đi, bỗng nó sủa lên oăng oăng. Hình ảnh cuối cùng tôi được thấy trước khi đi vào lối rẽ ngoặt là nó cố gượng đứng dậy, lảo đảo đi gần lại ngôi mộ mới đắp.

Mãi gần trưa bọn tôi mới đi cách xa khỏi bản Mù U và tìm được sườn núi thoải làm chỗ trú quân. Quan ôn đã lụi lại chắc không còn đuổi theo bọn tôi tới tận cái hốc núi tối mù này nữa. Sau khi đi xem xét khắp bốn xung quanh, thằng học giả đắc ý xoa tay:

- Tao đã tìm kỹ rồi, không một vết chân người, chắc chắn vi trùng dịch tả không bén mảng tới đây được.

Mấy hôm nay mới lại thấy nó tươi tỉnh, rũ được cái vẻ gà rù. Nó huyền thuyên kể về những vụ dịch tả lớn trên thế giới làm chết mấy thành phố, người ta buộc phải kéo cờ đen trên những con tàu chở người bệnh và thế là nó cứ lênh đênh vĩnh viễn ngoài biển khơi, không một hải cảng nào dám cho cập bến... Hết chuyện dịch tả nó chuyển sang chuyện dịch hạch rồi nhảy sang dịch tự tử vì tình của các cô gái thành phố, toàn những chuyện chắc nó đọc trong sách thôi, tôi chỉ lấy làm lạ mới có tí chút hơi hướng những bức thư tình thẳng liên lạc có thể mang tới và tránh xa cái nguy cơ dịch tả mà thoát cái nó biến ngay thành người vui vẻ, khoẻ mạnh, yêu đời. Tuy nhiên sáng hôm sau, khi ông toán trưởng thối còi đi làm, tôi lại nghe tin nó ốm, phải nghỉ. Nhìn cái võng của nó vẫn mắc màn sùm sụp, tôi chạy đi hỏi thằng hộ pháp:

- Thằng học giả sao thế? Không khéo nó bị thổ tả thì toi...

Thằng hộ pháp có vẻ không ngạc nhiên như tôi, nó chỉ cười nhếch miệng:

- Ồi dào nó cảm cúm qua loa thôi, hôm nay tao với mày mỗi thằng phát dán lên một tý thay nó vậy.

Mặc dầu mới có mấy củ sấn luộc nhét bụng, thằng hộ pháp vẫn vung dao hăng hái lắm, nó lại còn giục tôi nhanh tay lên, đặt năng suất cho xong để về sớm. Bởi vậy hôm nay dù bọn tôi gặp toàn các thứ khó gặm như song mây, tre gai mà mới xế chiều ông toán trưởng cộng sổ đã thấy đi được hơn hai kilômét rồi. Vậy thôi về..., thằng hộ pháp nhảy căng lên và cuộn lại cái thước vải đo đường. Ông toán trưởng im lặng đồng tình, không bắt chúng tôi làm tới hết giờ để vượt năng suất như mọi khi. Trên đường về thằng hộ pháp cứ nhảy thoăn thoắt qua những tảng đá rêu trơn như đồ mỡ rải rác trong lòng những con suối cạn, miệng tùm tùm như có điều gì vui lắm làm tôi phải quát nó đi chậm lại không ngã gãy cổ. Vừa về gần chỗ trú quân, tôi đã thấy thằng cấp dưỡng đứng đón ở đầu dốc mặt mũi hí hửng.

- Chúng mày về sớm thế là hay lắm. Tao cũng vừa xong xuôi mọi thứ. Hôm nay tao đãi chúng mày một bữa đại tiệc.

Nó khoe sáng nay nó mới bắn được con cheo nặng cả chục kí lô, thịt mềm và thơm lắm, thứ thì nướng, thứ nấu rửa mặn, thứ xào lăn, chỉ tiếc không đánh được tiết canh vì khi bắn, nó chảy hết cả máu. Thằng học giả cũng đang lẳng xăng dọn bát, xếp đĩa, múc thức ăn. Dường như hơi thịt đã làm nó hết sạch cả cảm cúm.

Thằng hộ pháp cứ để nguyên cả giày lẫn ghệt, sấn tới, vỗ hai tay vào nhau:

- Nào, té sớm khỏi ruồi...

Quả thực suốt từ ngày bắn được con lợn rừng, ba tháng nay chúng tôi không động tới miếng thịt, thiếu đạm động vật. Người mệt mỏi, da khô, mắt mờ, đêm nằm mơ thường chỉ thấy mình sắp được ăn món nọ, món kia, món nào cũng kể miệng rồi tỉnh giấc. Bởi vậy mới chỉ đặt miếng thịt cheo vào đầu lưỡi đã thấm cái vị bùi bùi của nó chạy lan khắp người, rung chuyển cả hệ thống kinh và rồi dạ dày như được đánh động, co bóp thật mạnh để đón chờ những dưỡng chất thần kỳ, từ lâu rồi đã vắng mặt.

Bọn tôi ăn rào rào không thằng nào hé răng nói nửa lời khỏi ảnh hưởng tới công việc đang làm một cách hết sức chăm chú. Ông toán trưởng cũng bỏ thói quen ăn riêng mỗi ngày và bằng vào cung cách của ông, tôi ngờ ông cũng có một cái dạ dày khoẻ khoắn không kém gì bọn tôi. Đó quả là một bữa tiệc ngon nhất trong đời mà

rồi sau này dù có vào các nhà hàng sang trọng gọi những món ăn đặc biệt, những người ngồi đây khó mà gặp được một bữa nào ngon miệng hơn. Ngược với lần ăn thịt lợn rừng, tối nay cả bọn chui lên võng nằm sớm, trừ ra mỗi thằng học giả vẫn lúi húi ngồi bên đống lửa làm cái công việc rút ruột viết thư quen thuộc của nó. Tôi nhắm mắt ngủ ngay và rồi dường như có tiếng chó tru thảm thiết làm tôi thức giấc. Đêm đã khuya lắm, cái giá buốt thấm qua lần võng len vào người làm tôi run bần bật. Tôi ngồi nhòm dậy, nhảy xuống đất đi tới đống lửa ấm áp. Thằng học giả vẫn kéo dài những dòng chữ như giun bò, ngược lên nhìn tôi ngạc nhiên.

- Rét không ngủ được, tao phải dậy sưởi lửa.

Nó ký loằng ngoằng bên dưới trang giấy đặc sệt chữ, gấp cuốn sổ lại, lẩm nhẩm:

- Lời mà không có tư tưởng bay sao được lên thiên đàng?

Tôi đập tay vào người nó:

- Lạ lắm mà ạ, mình cách bản Mù U xa thế sao tao vẫn nghe thấy tiếng con chó ấy tru lên.

- Con chó nào?

- Con chó nằm chờ chết bên mộ chủ nó ấy.

Thằng học giả bỗng bật lên cười sảng sặc, cúi gập cả đôi người lại.

- Có cái gì mà cười dữ thế?

- Tao cười cái bệnh hoang tưởng của mày đấy. Cái con chó bản Mù U chết rồi còn đâu mà tru lên được nữa?

- Chết hồi nào, hôm qua chuyển quân tao còn thấy nó.

Nó nhìn thẳng vào tôi, đầy chế giễu:

- Thằng ngu, con chó ấy chết rồi. Nó chui cả vào bụng mày chiều nay đấy thôi.

Tôi lặng người, hiểu ra mọi chuyện. Trời ơi, thật tôi không ngờ...

- Mày không việc gì phải đón đầu sấu não như thế. Đàng nào con chó ấy cũng chết, vậy tao hỏi mày 10 kilôgam prôtit ấy nên để cho nó thôi rữa ngoài rừng hay nên cho nó chui vào năm cái dạ dày đói kia. Đàng nào lợi hơn?

Tôi muốn hét lên cái lý lẽ đó chỉ có ở những cái đầu lảm sách vở, lảm chữ nghĩa như nó. Tuy nhiên, cổ tôi tắc nghẹn, không nói được câu nào, vả lại làm sao tôi cãi nổi nó, cái thằng trí thức nửa vờ ấy.

- Lẽ ra thằng cấp dưỡng còn định vỗ béo một thời gian nữa, chiều nào nó cũng giấu mày mang cho con chó bát cơm. Ngặt vì cái bệnh thổ tả kia làm mình phải chuyển đi xa quá nên đành phải thịt sớm. Thế là sáng nay tao cáo ốm ở nhà để giúp thằng cấp dưỡng một tay. Tôi thốt lên bằng cái giọng khan khàn:

- Thằng nào bắn.

- Lẽ ra là thằng cấp dưỡng. Nhưng lúc nó xách súng tới gần, con chó lại ve vẩy đuôi, mừng rỡ, tưởng nó mang cho ăn như mọi khi làm nó sợ quá loay hoay mãi không dám bóp cò. Tao chờ sốt cả ruột, bèn giăng ngay lầy súng, đơm một phát vào giữa đỉnh đầu. Con chó còn ngáp được một cái rồi mới chết.

Nói xong nó ợ lên một cái. Chẳng hiểu sao tôi cũng ợ lên theo nó rồi tôi bỗng thấy nôn nao cả người, hai bên tai ù ù như gió đánh, mặt mày sây sẩm, tôi cố gương đứng dậy, lão đảo đi về võng nằm vật mặc thằng học giả chạy theo hỏi rồi rít:

- Mày sao thế? Trúng gió hả? Phải trúng gió không?

Nằm lọt thỏm người trong chiếc võng đu đưa, tôi thấy mình bỗng bênh bênh như đang trên một chiếc mảng gỗ bị xô đẩy bởi muôn vàn con sóng dữ ngoài biển khơi. Người tôi như bị dôi lên, đập xuống, cố ói ra hết mọi thứ trong người nhưng cổ bị vít chặt nên đành chịu vật mình vật mảy trong cái cảm giác buồn nôn đang quấy lộn trong người. Theo lời thằng cấp dưỡng kể lại, ngay đêm hôm đó thằng học giả đã xách quần chạy cả chục lần ra rừng ôm bụng kêu trời làm tất cả mọi người phải trở dậy, trừ ra có mỗi tôi ngủ như chết. Sáng hôm sau thằng học giả không còn sức chạy ra xa nữa, cứ mười lăm hai mươi phút nó lại phải nhờ thằng hộ pháp xốc nách tụt xuống võng, ngồi lên cái ống bương thật to. Bao nhiêu nước trong người nó đã thoát ra gần hết, mới chỉ sau không đầy một ngày đôi mắt đã hờm xuống, thân hình tóp lại, nằm thụt sâu trong võng, nó rên hừ hừ:

- Tao chết đến chân rồi chúng mày ơi... dịch tả... đúng là dịch tả rồi...

Thằng cấp dưỡng đốt một đống lửa ngay cạnh nó, thỉnh thoảng lại ép nó uống bát nước nấu lá ổi rừng mà thằng hộ pháp mò mẫm suốt cả buổi sáng mới kiếm ra. Ông toán trưởng lục túi thuốc, tiêm một ống nước gì đó, nó ngủ thiếp đi được một lát rồi lại mở hé mắt nhìn bọn tôi, kêu toáng:

- Ôi giờ ơi tao chết đến bụng rồi chúng mày ơi, kiêng đi, kiêng tao xuống bệnh xá đi. Tao sắp chết dịch tả rồi đây kiêng đi...

Ông toán trưởng chạy tới, quát to:

- Làm cái gì cuống lên thế? Dịch tả đâu nào, cậu bị kiết lỵ thôi, nốc cho lăm thịt chó nướng vào rồi lại uống nước chưa sôi....

Thằng học giả mở mắt nhìn ông toán trưởng và thật bất ngờ, nó chấp tay vái lia lịa:

- Thủ trưởng ơi, em lạy thủ trưởng, thủ trưởng lệnh cho bọn nó khênh em đi trạm xá cho em sống, đúng là em sắp chết vì bệnh thổ tả rồi đây...
- Thổ tả thì phải miệng nôn trôn tháo chứ, cậu có bị nôn đầu mà lại đi ra phân lầy nhầy, chả phải kiết lỵ là gì?

Tôi phải lôi ông toán trưởng đi chỗ khác đỡ cho thằng học giả đang lên cơn tuyệt vọng phải lạy lục, van xin và đờ cho tôi phải nhìn cái cảnh khổ tâm ấy. Ông nhất định không cho tôi và thằng hộ pháp khiêng nó quay trở lại đường mòn, xuống núi tìm trạm xá. Ông bảo rằng nó bị kiết lỵ thôi và đã cầm đọt tiêu chấy rồi, chẳng còn gì đáng lo nữa. Ông phàn nàn chưa thấy một thằng nào hèn đốn, ham sống sợ chết như cái thằng này. Tôi bảo ông rằng nó mới đốc chứng ra kể từ hôm nó quyết định cuối năm nay về cưới vợ đấy thôi; ngày trước đâu đến nỗi thế? Càng ham hố lại càng sợ chết nghe tôi nói vậy ông chỉ nín lặng. Tôi ngờ rằng ông tưởng tôi nói móc cả chính ông. Thôi kệ, lúc này lòng dạ đâu nghi chuyện đó, tôi quay lại chỗ thằng học giả đang mê sảng.

- Ôi giờ ơi tôi đại quá, giá như tôi đừng có ăn thịt cái con chó chết ấy thì đâu đến nỗi này... Chúng mày ơi, tao chết đến cổ rồi đây này... Sao không khiêng tao đi, bọn đã man... ầy ầy, đôi mắt con chó lại nhìn tao đấy... Nó làm tao nhớ tới đôi mắt của mẹ tao cũng nhìn tao như thế... Con ơi con giết bố rồi con ơi...

Nó oà lên khóc vật vã làm cả tôi lẫn thằng hộ pháp phải gồng cứng đôi tay mới giữ được nó nằm yên trên võng. Đêm đó cả hai đứa phải thức canh nó. Thằng hộ pháp nhìn rất lâu vào ngọn lửa, mặt bần thần:

- Con chó thiêng thật, không khéo nó vật chết thằng học giả.
- Nếu đúng thế thật thì nó phải vật chết cả năm thằng chứ?
- Không, nó chỉ thù thằng nào bắn nó thôi. May cho tao, suýt nữa tao tranh với thằng học giả ở lại bắn chó.
- Mày là thằng mê tín...

Nó không cãi chỉ nhếch miệng cười:

- Ngày thường nén hương không mất, lúc gặp ôm Phật mà kêu. Kia kia, mày không nghe thằng học giả lầm bầm cái gì sao? Nó cầu bố nó đấy, nãy tao nghe được lồm bồm: Lạy cha sống khôn chết thiêng phù hộ cho con... ầy thế mà hàng ngày mày đã nghe nó nói sách giáo khoa?

Về cái điều này tôi phải chịu nó, con người ta chỉ thừa nhận trời, Phật khi cần tới Ngài. Tôi hỏi nó có tin rằng tí tít trên cao kia có một đấng Thượng đế toàn năng không, nó lắc đầu:

- Tao không tin có một ông như thế, nhưng tao tin có những phép lạ...

Một trong những phép lạ nó kể là chiếc áo lót của nó mà cứ mỗi lần con vợ thằng xã đội cho vào nồi đất rang lên là ruột gan nó cứ nóng như lửa đốt, vừa nhớ thương vừa lo lắng. Sau này nó nói tao mới biết vì sao nó đòi giữ bằng được áo lót của tao. Lạ một điều những lần nó mang áo tao ra rang, tao đều nghiệm thấy đúng hệt, cha mẹ ơi, ruột gan cứ bồi hồi bồi hồi.

Nhìn về mặt của nó, tôi bật cười:

- Chắc lúc này nó đang mang áo mày ra rang đây.

Thằng hộ pháp thờ dài đánh sượt:

- Chả biết được, không khéo nó lại đang quắp thằng chồng nó cũng nên.
- Nếu đúng thế mày có ghen không?

Nó lại thờ dài nữa:

- Tức chết đi được ấy chứ. Nhưng mình cũng phải thông cảm cho nó là đàn bà, đêm đông rét mướt cưỡng thế nào được cái thằng đàn ông nằm cùng một giường. Vả lại, nó vẫn đang còn là vợ thằng xã đội kia mà, thằng đó mới đáng phải ghen...

Nó lại cười hềnh hếch làm sáng khuôn mặt rất trẻ thơ của nó. Thằng này đúng ruột để ngoài da, vui đó buồn đó, chẳng giữ được cái gì lâu trong đầu, trừ ra mỗi hình ảnh con vợ thằng xã đội. Quả nhiên, quần quanh một hồi rồi nó lại quay lại chuyện đó:

- Tao nghĩ kỹ rồi mày ạ. Kỳ này nghỉ phép: tao về rủ nó bỏ thằng kia trốn lên bản Mù U ở với tao. Mấy bữa trước tao đã đi khắp cả bản xem xét kỹ lắm rồi. Thung thổ rất tốt thuận tiện chăn nuôi, làm rẫy. Tao còn tìm được cả một cái nhà toàn bằng gỗ rất chắc chắn. Chịu thương chịu khó thì chỉ sau một vụ tha hồ ngô, sắn đầy nhà. Mà mẹ kiếp, hai đứa đã đem nhau tới đây thì mười thằng xã đội cũng chả biết được đâu mà tìm. Cả bản nó rời hết đi rồi, cả cái tên Mù U cũng rời luôn, thế là chẳng còn lo đăng ký kết hôn với đăng ký hộ khẩu con mẹ gì nữa. Mày bảo tao tính thế có xuôi không?

Tôi vạch cho nó một khả năng: Thế nào thằng xã đội cũng tìm tới Ban chỉ huy, thế nào Ban chỉ huy cũng chỉ đường cho nó lên đây. Còn ở cái xứ này mày chạy đâu cho thoát. Đúng nó chưa nghĩ tới chuyện đó, mặt nó nghệt ra:

- Ủ nhỉ, nó ngu gì mà không tìm tới Ban chỉ huy. Hay tao xin các ông đó chớ có chỉ đường cho nó.
- Không được, nguyên tắc tổ chức ai người ta che giấu cho mày tội quyền rũ vợ người khác.
- Ủ nhỉ, thế còn nước non gì, mẹ kiếp, đã đưa nhau tới cái nơi u tỳ này còn chữa yên thân biết làm sao giờ? Nó lại ngồi ngẩn, mặt dài thượt và rồi dường như không chịu nổi những nghĩ ngợi căng thẳng, nó lại toét miệng ra cười:

- Ối già, bác đến đâu dầu đến đó, tính toán trước chẳng ăn thua mẹ gì hết, cứ thích thì làm thôi...
- Phải đấy, cứ thích thì làm thôi, biết đâu mà tính trước....

Nghe tôi xui thế mắt nó sáng lên:

- Nhất định tao sẽ làm, kỳ này về phép tao sẽ mua sẵn hạt giống cải, vài con lợn con, gà vịt thì không nên mua ở dưới xuôi, sợ lên đây không hợp thung thổ, mà với chăn bông có rồi, chỉ cần một chiếc chiếu cạp điều thôi, ôi già, chả tốn hết mấy, bò có rồi, còn cái chuồng nữa thôi, ăn nhằm gì...

Tôi không nhịn được cười:

- Phải rồi, chỉ lo con bò cái của mày nó không chịu theo mày lên rừng thôi.
- Ha ha, mày lại giở cái giọng gà sống thiên ra rồi, chỉ có những thằng như mày mới không tin ở đàn bà thôi. Mày có biết nó đã bảo tao như thế nào không, nó bảo: anh ơi, một đêm ở với anh bằng ba năm em ở với chồng. Nó còn bảo khắp cả cái xã này, khắp cả cái huyện này, em chỉ thấy mỗi anh là đàn ông thôi, còn toàn những thằng chỉ đáng mặc quần đàn bà. Ấy đấy, ăn thua ở cái chỗ ấy đấy. Giờ lên rừng chứ bảo xuống biển nó vẫn theo tao.

Nó nói bằng cái giọng khoẻ khoắn và chắc chắn như đóng đinh lên cột làm tôi cũng phần chấn, hoa chân múa tay theo nó. Tôi bàn sấp tới khi đến được đỉnh Hua Ca, tôi cũng sẽ có một số tiền góp cho nó sắm sửa và lúc đó tôi cũng có thể đi phép cùng nó giúp một tay giải thoát con vợ thằng xã đội.

- Thế thì chỉ có nhất, nó cười thích chí, mày sẽ đưa nó đi một hướng, tao đi hướng khác để đánh lạc thằng xã đội, bố nó cũng chẳng mò ra.

Thằng học giả bỗng rên hừ hừ và đòi uống nước làm đứt đoạn câu chuyện. Khi uống xong trả lại tôi cái bát, nó trừng mắt:

- Mày đừng có xúi thằng hộ pháp làm bậy. Mạnh động chỉ có chết thôi. Biết chưa?